

BẢN TIN TUẦN

**“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi
Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”**

(Tuần 27: 06/12/2025 đến 12/12/2025)

I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 22/11 đến ngày 28/11/2025

1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Cổng Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Cổng Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Cổng Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Cổng sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Cổng Nhâm Trảng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Trảng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Cổng Kinh Thanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Cổng Cỏ Đam		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cỏ Đam, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Cổng Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Cổng 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	Sông Quỳ Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quỳ Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2025



2. Thông tin lúc giám sát

Trong thời gian từ 06/12/2025 – 12/12/2025 không thực hiện giám sát

3. Kết quả đo đạc

Do không khảo sát nên không có kết quả để đánh giá, so sánh với tuần trước và cùng kỳ năm trước

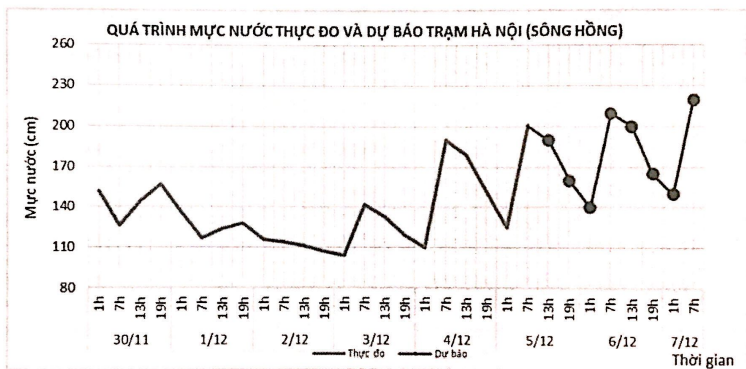
II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 06/12/2025 đến ngày 12/12/2025

1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần

Dự báo tại hệ thống Bắc Nam Hà trong tuần tới có mưa nhẹ.

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo chế độ điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

Dự báo mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục dao động theo chế độ điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

DO								B-QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	06/12	07/12	08/12	09/12	10/12	11/12	12/12	
Cổng Như Trắc	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	≥ 5
Cổng Hữu Bị	6,211	6,054	5,981	5,942	5,917	5,899	5,885	≥ 5
Cổng Cốc Thành	5,688	5,686	5,684	5,684	5,683	5,683	5,683	≥ 5
Cổng sông Chanh	5,912	5,933	5,947	5,955	5,962	5,966	5,969	≥ 5
Cổng Nhâm Trảng	5,865	5,871	5,873	5,874	5,874	5,875	5,876	≥ 5
Cổng Kinh Thanh	5,827	5,841	5,835	5,830	5,828	5,826	5,826	≥ 5
Cổng Cỏ Đam	5,150	5,223	5,269	5,300	5,317	5,327	5,333	≥ 5
Cổng Vĩnh Trị	5,360	5,364	5,366	5,368	5,369	5,370	5,372	≥ 5
Đầu kênh T3	5,647	5,615	5,595	5,584	5,577	5,574	5,571	≥ 5
Đầu kênh C9	5,799	5,751	5,729	5,753	5,810	5,883	5,962	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	5,257	5,303	5,340	5,400	5,497	5,622	5,759	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	6,019	5,962	5,907	5,857	5,818	5,795	5,786	≥ 5
Đầu kênh CG16	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	≥ 5
Cổng 3-2	6,374	6,355	6,322	6,286	6,251	6,218	6,187	≥ 5
Đầu kênh S17	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Đập Vườ (CG12)	6,515	6,498	6,477	6,452	6,424	6,394	6,363	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	6,116	6,082	6,049	6,014	5,980	5,946	5,916	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	6,345	6,569	6,716	6,804	6,854	6,884	6,903	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quý Độ	5,502	5,516	5,532	5,549	5,563	5,575	5,584	≥ 5
Đầu kênh T5	5,680	5,670	5,664	5,661	5,659	5,658	5,657	≥ 5

NO ₃ ⁻							
Vị trí	Tuần dự báo						
	06/12	07/12	08/12	09/12	10/12	11/12	12/12
Cổng Như Trác	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779
Cổng Hữu Bị	4,821	6,343	7,031	7,380	7,587	7,727	7,832
Cổng Cốc Thành	9,189	9,274	9,317	9,348	9,372	9,392	9,409
Cổng sông Chanh	8,935	9,151	9,287	9,389	9,469	9,535	9,589
Cổng Nhâm Trảng	4,232	4,230	4,234	4,236	4,236	4,235	4,235
Cổng Kinh Thanh	4,386	4,383	4,407	4,424	4,432	4,437	4,440
Cổng Cổ Đàm	5,290	5,212	5,163	5,130	5,111	5,100	5,092
Cổng Vĩnh Trị	7,228	7,247	7,254	7,257	7,259	7,259	7,257
Đầu kênh T3	4,615	5,513	6,131	6,611	7,003	7,328	7,602
Đầu kênh C9	2,860	2,981	3,045	3,015	2,923	2,801	2,670
Cầu đường 10 với sông Sắt	3,824	3,787	3,770	3,698	3,545	3,334	3,097
Đập An Bài (sông Châu Giang)	2,472	2,619	2,762	2,893	3,000	3,075	3,119
Đầu kênh CG16	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
Cổng 3-2	1,768	1,867	2,048	2,264	2,485	2,699	2,905
Đầu kênh S17	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900
Đập Vùa (CG12)	1,425	1,463	1,520	1,602	1,701	1,810	1,923
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	2,275	2,373	2,472	2,572	2,672	2,770	2,860
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	1,565	1,201	0,966	0,827	0,748	0,701	0,671
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	3,193	3,940	4,745	5,466	6,081	6,596	7,028
Đầu kênh T5	8,008	8,374	8,570	8,710	8,822	8,915	8,992

BOD ₅								B-QCVN 08-2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	06/12	07/12	08/12	09/12	10/12	11/12	12/12	
Cổng Như Trác	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	≤ 6
Cổng Hữu Bị	8,099	8,709	9,015	9,199	9,332	9,442	9,538	≤ 6
Cổng Cốc Thành	8,568	8,533	8,524	8,520	8,517	8,515	8,513	≤ 6
Cổng sông Chanh	13,826	13,784	13,760	13,743	13,731	13,722	13,715	≤ 6
Cổng Nhâm Trảng	8,336	8,275	8,256	8,244	8,235	8,228	8,223	≤ 6
Cổng Kinh Thanh	8,134	8,000	8,015	8,033	8,043	8,048	8,051	≤ 6
Cổng Cỏ Đam	8,621	8,041	7,684	7,462	7,337	7,264	7,218	≤ 6
Cổng Vĩnh Trị	9,521	9,472	9,452	9,442	9,433	9,423	9,410	≤ 6
Đầu kênh T3	12,297	12,095	12,007	11,953	11,912	11,880	11,856	≤ 6
Đầu kênh C9	12,897	13,334	13,513	13,321	12,899	12,374	11,824	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	15,792	15,701	15,560	15,148	14,416	13,477	12,460	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	11,617	12,206	12,779	13,292	13,698	13,975	14,126	≤ 6
Đầu kênh CG16	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	≤ 6
Cổng 3-2	8,581	8,836	9,144	9,451	9,742	10,016	10,276	≤ 6
Đầu kênh S17	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	≤ 6
Đập Vườa (CG12)	7,397	7,615	7,866	8,145	8,441	8,751	9,067	≤ 6
Cầu Chu (sông Châu Giang)	10,855	11,293	11,727	12,158	12,582	12,986	13,355	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	6,957	5,626	4,757	4,239	3,942	3,765	3,653	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quý Độ	14,446	14,396	14,328	14,266	14,215	14,175	14,144	≤ 6
Đầu kênh T5	9,515	9,374	9,334	9,315	9,303	9,293	9,286	≤ 6

NH ₄ ⁺							
Vị trí	Tuần dự báo						
	06/12	07/12	08/12	09/12	10/12	11/12	12/12
Cổng Như Trắc	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258
Cổng Hữu Bị	0,275	0,261	0,258	0,259	0,262	0,266	0,271
Cổng Cốc Thành	0,140	0,135	0,134	0,133	0,133	0,132	0,132
Cổng sông Chanh	0,173	0,167	0,164	0,163	0,161	0,160	0,159
Cổng Nhâm Trảng	0,096	0,092	0,090	0,089	0,088	0,088	0,087
Cổng Kinh Thanh	0,109	0,099	0,098	0,098	0,098	0,098	0,098
Cổng Cỏ Đam	0,155	0,133	0,121	0,113	0,109	0,107	0,105
Cổng Vĩnh Trị	0,136	0,131	0,129	0,128	0,127	0,126	0,125
Đầu kênh T3	0,504	0,467	0,451	0,443	0,439	0,437	0,437
Đầu kênh C9	0,748	0,785	0,796	0,779	0,749	0,714	0,681
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,910	0,915	0,908	0,873	0,815	0,746	0,675
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,654	0,705	0,754	0,798	0,832	0,856	0,871
Đầu kênh CG16	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740
Cổng 3-2	0,457	0,480	0,503	0,524	0,543	0,561	0,578
Đầu kênh S17	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300
Đập Vườ (CG12)	0,370	0,390	0,412	0,435	0,459	0,483	0,508
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,597	0,634	0,672	0,709	0,746	0,781	0,813
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,182	0,140	0,114	0,098	0,089	0,083	0,080
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	0,591	0,585	0,571	0,558	0,548	0,541	0,536
Đầu kênh T5	0,234	0,214	0,208	0,205	0,204	0,203	0,203

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Chất lượng nước trong nội đồng tại các vị trí Đầu kênh CG 16, kênh S17, kênh T3, Sông Sát tại cầu đường 10 và các vị trí cuối kênh tiêu Quy Độ, Sông Chanh tiếp tục duy trì tình trạng ô nhiễm. Tại các cống Hữu Bị, Cốc Thành, Nhân Tràng, Kinh Thanh, Cốc Đam, Vĩnh Trị, Đập Vùa mức độ ô nhiễm chất lượng nước có xu hướng giảm so với tuần 26.

2. Dự báo chung

Mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà tuần thứ 27 có xu hướng giảm so với tuần 26 do mực nước sông Hồng đang có xu hướng tăng sẽ cải thiện cho việc lấy nước vào hệ thống, dự báo tại Hà Nội lúc 7h ngày 07/12/2025 có khả năng ở mức 2,25m.

3. Đề xuất

Đề nghị Công ty KTCTTL Bắc Nam Hà tiếp tục tận dụng triều, mở các cống Như Trác, Hữu Bị, Cốc Thành, Cốc Đam, Sông Chanh, Kinh Thanh, Vĩnh Trị để trao đổi nước tăng khả năng tự làm sạch của hệ thống

Tháng 12, các diện tích lúa thuộc lưu vực Bắc Nam Hà đã thu hoạch xong vụ mùa, hiện chưa làm đất để phơi ải, hệ thống không lấy nước. Một số khu vực ven sông Hồng, sông Đáy trồng cây vụ đông chủ yếu sử dụng nước nội tại. Vì vậy đề nghị Công ty KTCTTL Bắc Nam Hà tập trung vào việc duy tu bảo trì hệ thống cống, trạm bơm, kênh trong hệ thống để chuẩn bị lấy nước sản xuất vụ Đông Xuân 2026.

Chất lượng nguồn nước cấp cho hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà tại các trạm bơm đầu mối còn tương đối tốt. Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm nước của hệ thống là do nước thải trực tiếp từ các khu đô thị, dân cư tập trung xả trực tiếp xuống hệ thống kênh tưới, tiêu mà không được xử lý rồi tập trung về các trạm bơm tiêu như Quán Chuột, Kênh Gia, Nhân Hoà vv... Kết quả điều tra cho thấy trên toàn hệ thống có 61 nguồn xả thải không có giấy phép. Cần thiết phải tiến hành điều tra chi tiết hơn các nguồn xả thải không phép và có chế tài nghiêm cấm xả thải vào hệ thống thủy lợi.

Vị trí ảnh hưởng nước thải khu công nghiệp Bảo Minh là Đầu kênh C9 (khảo sát từ 2018 đến nay), chỉ tiêu Độ dẫn điện tại vị trí này thường xuyên ở mức trên 1000 mS/m. Cần có chế độ giám sát thường xuyên và liên tục tại vị trí này để phòng ngừa sự có môi trường có thể xảy ra.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Lãnh đạo Viện;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, Phòng TN&TVQLCLN, MT.

VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Đào Ngọc Tuấn